**Bài 10. TRANG SÁCH VÀ CUỘC SỐNG**

Môn: Ngữ văn 7

Thời gian thực hiện: 07 tiết

**TIẾT 128,129: GIỚI THIỆU BÀI HỌC VÀ TRI THỨC NGỮ VĂN**

**THÁCH THỨC ĐẦU TIÊN: CHINH PHỤC NHỮNG CUỐN SÁCH MỚI**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Chủ đề Trang sách và cuộc sống sống

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung:**

- Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác...

**b. Năng lực đặc thù**

- Phát triển kĩ năng tự đọc sách: đọc mở rộng văn bản văn học, văn bản nghị luận, văn bản thông tin theo các chủ đề đã học.

- HS lựa chọn được chủ đề đọc trong chuỗi hoạt động của dự án.

- Định hướng được sản phẩm của các hoạt động đọc, viết, nói và nghe khi thực hiện dự án Trang sách và cuộc sống

**3. Phẩm chất:**

- Yêu thích đọc sách và biết vận dụng những điều đã đọc vào thực tế.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- KHBD, SGK, SGV, SBT

- PHT số 1,2

- Tranh ảnh

- Máy tính, máy chiếu, bảng phụ, Bút dạ, Giấy A0

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**a) Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. Dẫn dắt vào bài mới

**b) Nội dung:** Giáo viên cho học sinh quan sát hình ảnh

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh

**d) Tổ chức thực hiện:** nguyễn nhâm 1357

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ:  *+ Em có thích đọc sách không? Em thường đọc sách thể loại gì?*  *+ Em cảm thấy sách đem lại cho con người chúng ta điều gì?*  *+ Em có sẵn sàng tham gia vào dự án sách không?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS quan sát, lắng nghe  - GV quan sát  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Gv tổ chức hoạt động  - Hs trả tham gia trò chơi  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, dẫn dắt vào bài: Trong cuộc sống, sách có một vai trò rất quan trọng, từng trang sách đem lại cho chúng ta rất nhiều kiến thức bổ ích. Trong chủ đề cuối cùng của chương trình Ngữ Văn lớp 7 này, chúng ta sẽ cùng đến với những cuốn sách mới, những tác phẩm yêu thích để các em cùng suy ngẫm, cảm nhận và bàn luận để tiếp tục chia sẻ và sáng tạo. Trang sách chính là một phần của cuộc sống, những gì đã học, đã đọc không chỉ tồn tại trong sách mà sẽ cùng em đi suốt cuộc đơi. Đó chính là một phần hành trang trí thức để em có thể tự tin bước vào thế giới rộng lớn. Trong buổi học hôm nay, chúng ta hãy cùng nhau đi bước đầu đến với dự án: Trang sách và cuộc sống nhé! | Gợi ý: |

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu giới thiệu bài học**

**a. Mục tiêu:**

**-** Nhận biết được chủ đề

**b. Nội dung:** Hs sử dụng sgk, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ:  *Chủ đề có tên gọi là gì? Em hãy chỉ ra mối quan hệ giữa chủ đề và lời đề từ.*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS quan sát, lắng nghe, suy nghĩ  - GV lắng nghe, gợi mở  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Gv tổ chức hoạt động  - Hs trả lời câu hỏi  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Gv định hướng về mục tiêu cần đạt qua bài học cho học sinh | **I. Giới thiệu bài học**  - Chủ đề bài học: Trang sách và cuộc sống  -> Ý nghĩa của việc đọc sách, mối quan hệ giữa sách và cuộc sống, việc ứng dụng tri thức đã đọc, đã học vào cuộc sống |

**Hoạt động 2: Khám phá Tri thức ngữ văn**

**a. Mục tiêu:**

- Phát triển kĩ năng tự đọc sách: đọc mở rộng văn bản văn học, văn bản nghị luận, văn bản thông tin theo các chủ đề đã học.

- HS lựa chọn được chủ đề đọc trong chuỗi hoạt động của dự án.

- Định hướng được sản phẩm của các hoạt động đọc, viết, nói và nghe khi thực hiện dự án Trang sách và cuộc sống

**b. Nội dung:** Hs sử dụng sgk, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ  *+ Thế nào là văn bản nghị luận phân tích một tác phẩm văn học?*  *+ Lí lẽ trong văn bản nghị luận phân tích một tác phẩm văn học là gì?*  *+ Em hãy chỉ ra mối quan hệ giữa con người có thực ngoài đời và nhân vật văn học.*  *+ Có những phương tiện nào được sử dụng trong các văn bản để trao đổi thông tin? Việc sử dụng phương tiện phi ngôn ngữ nhằm mục đích gì?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - Hs làm việc cá nhân, tham gia trò chơi  - GV quan sát  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt kiến thức | **II. Khám phá Tri thức ngữ văn**  **1. Văn bản nghị luận phân tích một tác phẩm văn học**  - Văn bản nghị luận phân tích một tác phẩm văn học là một loại văn bản nghị luận, trong đó người viết bàn luận về đặc điểm của một tác phẩm trên các phương diện nội dung, hình thức trong mối quan hệ với tác giả, hoàn cảnh sáng tác, thời đại,... và khái quát giá trị chung của tác phẩm.  - Lí lẽ trong văn bản nghị luận phân tích một tác phẩm văn học chính là những ý kiến của người viết về đặc điểm nội dung, hình thức của tác phẩm. Bằng chứng trong văn bản nghị luận phân tích một tác phẩm văn học là những phần (câu, đoạn), những chi tiết được dẫn từ văn bản theo hình thức trích dẫn nguyên văn hoặc lược thuật, tóm tắt lại.  **2. Từ con người có thực ngoài đời đến nhân vật văn học**  - Những con người có thực ngoài đời luôn gợi niềm cảm hứng bất tận cho hoạt động sáng tác của nhà văn. Những ấn tượng, cảm xúc, suy ngẫm của nhà văn về cuộc đời được đánh thức từ chính thế giới nhân sinh phong phú đó. Con người trong cuộc đời thực chính là những chất liệu sống động để nhà văn sáng tạo hình tượng nghệ thuật. - Tác phẩm văn học thường đưa đến cho người đọc cảm giác được gặp những con người có thực. Tuy nhiên, nhân vật văn học vẫn là sản phẩm của sự sáng tạo, hư cấu, chứa đựng trong đó nhiều gợi ý của nhà văn về một cách nhìn nhận, đánh giá đầy tính thẩm mĩ đối với cuộc sống.  - Nhân vật văn học, vì thế, không đồng nhất với con người thực ngoài đời. Cùng với việc nắm được đặc điểm của nhân vật (ngoại hình, ngôn ngữ, hành động, nội tâm,...), người đọc cần phải hiểu định hướng giá trị mà nhà văn muốn thể hiện - tức là điều thực sự có ý nghĩa, chi phối cách nhà văn hư cấu, xây dựng hình tượng trong tác phẩm.  **3. Phương tiện phi ngôn ngữ trong văn bản và văn bản hình ảnh**  - Con người sử dụng rất nhiều loại văn bản để trao đổi thông tin: các văn bản thông dụng thường chỉ sử dụng phương tiện ngôn ngữ; một số văn bản sử dụng kết hợp cả phương tiện ngôn ngữ và phương tiện phi ngôn ngữ, nhằm tăng lượng thông tin và hiệu quả tiếp nhận thông tin.  - Đặc biệt, cần kể đến loại văn bản hình ảnh mà phần trọng tâm là các kiểu hình ảnh được sắp xếp, kết hợp để truyền đạt thông tin quan trọng (hình vẽ, sơ đồ, các mảng màu sắc, hình khối,..). Ngôn ngữ chỉ là phương tiện hỗ trợ thêm trong việc truyền đạt thông tin: ghi chú, dẫn giải, .. |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP- VẬN DỤNG**

**. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học.

**b. Nội dung:** Gv hướng dẫn học sinh vẽ một nhân vật văn học

**c. Sản phẩm học tập:**  Sản phẩm của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ: *Em hãy vẽ lại một nhân vật văn học mà em yêu thích theo trí tưởng tượng của em*  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - Gv quan sát, lắng nghe gợi mở  - HS thực hiện nhiệm vụ;  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **-** Gv tổ chức hoạt động  - Hs trình bày sản phẩm  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức | ***Gợi ý:*** |

**THÁCH THỨC ĐẦU TIÊN: CHINH PHỤC NHỮNG CUỐN SÁCH MỚI**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

Văn bản đã cung cấp cho người đọc thông tin đầy đủ, rõ ràng về phong tục rửa làng của người Lô Lô để thấy được nét đẹp về văn hóa và tinh thần của người dân nơi đây.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung:**

- Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác...

**b. Năng lực đặc thù:**

- HS lựa chọn được những cuốn sách mưới phù hợp cho hoạt động đọc của cá nhân, nhóm, hoặc lớp trên cơ sở chủ đề đã xác định.

- HS xây dựng được mục tiêu đọc phù hợp với chủ đề, sách đã chọn và năng lực của cá nhân, nhóm, lớp.

- HS thực hiện hiệu quả việc đọc sách của cá nhân, chia sẻ thông tin về việc đọc sách trong nhóm, lớp để cùng xây dựng sản phẩm trong khi đọc và sau khi đọc phù hợp theo những hướng dẫn của SHS.

- Phát triển kĩ năng tự đọc sách: đọc mở rộng văn bản văn học, văn bản nghị luận, văn bản thông tin theo các chủ để đã học.

- Nhận biết được đặc điểm của văn bản nghị luận phân tích một tác phẩm văn học, chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm và nội dung chính của văn bản với mục đích của nó.

**3. Phẩm chất:**

-  HS yêu thích đọc sách và biết vận dụng những điều đã đọc vào thực tế.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- KHBD, SGK, SGV, SBT

- PHT số 1,2,3

- Tranh ảnh

- Máy tính, máy chiếu, bảng phụ,

- Dự án giới thiệu về tác giả, tác phẩm (tranh vẽ,video, Inforgraphic, ppt...)

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**a) Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

**b) Nội dung:** HS chia sẻ

**c) Sản phẩm:** Nhận thức và thái độ học tập của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ:  *(1) Hãy bổ sung những cuốn sách mới cho góc đọc sách, thư viện mở của lớp học. Tự làm mới góc đọc sách theo cách mà em và các bạn cảm thấy hứng khởi và thú vị nhất*  *(2) Cùng thảo luận để xây dựng mục tiêu đọc sách của cá nhân và của nhóm. Trình bày mục tiêu đó và trao đổi để tìm hiểu cách đọc sách hiệu quả trong dự án đọc mới của em và các bạn*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS quan sát , lắng nghe  - Gv gợi mở  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm thảo luận  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV dẫn dắt: | Gợi ý:  -(1) Em có thể tìm những cuốn như: *Đất rừng Phương Nam, Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ*, …  - (2) Mục tiêu  + Tăng thêm kiến thức, hiểu biết  + Rèn luyện tính nhẫn nại, kiên trì  + Bồi dưỡng tâm hồn, nhân cách để giúp bản thân phát triển ngày càng hoàn thiện hơn  …. |

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**1. Hoạt động 1: Cuốn sách mới- chân trời mới**

**a) Mục tiêu:**

- HS lựa chọn được những cuốn sách mưới phù hợp cho hoạt động đọc của cá nhân, nhóm, hoặc lớp trên cơ sở chủ đề đã xác định.

- HS xây dựng được mục tiêu đọc phù hợp với chủ đề, sách đã chọn và năng lực của cá nhân, nhóm, lớp.

- HS thực hiện hiệu quả việc đọc sách của cá nhân, chia sẻ thông tin về việc đọc sách trong nhóm, lớp để cùng xây dựng sản phẩm trong khi đọc và sau khi đọc phù hợp theo những hướng dẫn của SHS.

**b) Nội dung:** HS chia sẻ

**c) Sản phẩm:** Nhận thức và thái độ học tập của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ:  *(1) Từ mục tiêu đọc sách đã xác định, hãy chọn một số cuốn sách văn học, sách khoa học hoặc sách bàn luận về những vấn đề của cuộc sống để tìm hiểu, khám phá những điều bổ ích, thú vị.*  *(2) Chọn một cuốn sách mà em ấn tượng nhất và xác định những vấn đề sau:*  *a. Đề tài: Cuốn sách đề cập đến phạm vi nào của đời sống?*  *b. Bố cục và nội dung chính: Cuốn sách có mấy chương, phần? Nội dung chính của từng chương, phần là gì?*  *c. Nhân vật, sự kiện, bối cảnh nổi bật nào được thể hiện trong cuốn sách?*  *d. Có những chi tiết nào quan trọng? Những đoạn văn, câu văn nào có thể gợi lên ý nghĩa, vấn đề chính trong cuốn sách?*  *e. Chủ đề, ý nghĩa, bài học mà em có thể rút ra sau khi đọc cuốn sách là gì?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ, trả lời  - GV quan sát, gợi mở  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS quan sát, theo dõi, suy ngẫm  - GV quan sát, hỗ trợ  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | **1. Cuốn sách mới- chân trời mới**  **Câu 1**  - Từ mục tiêu đọc sách đã xác định, hãy chọn một số cuốn sách văn học, sách khoa học hoặc sách bàn luận về những vấn đề của cuộc sống để tìm hiểu, khám phá những điều bổ ích, thú vị.  - Gợi ý: Em có thể đọc trọn vẹn một số cuốn sách như *Đất rừng phương Nam* (Đoàn Giỏi); *Tốt-tô-chan bên cửa sổ* (Cư-rô-ya-na-gi Tê-sư-cô); *Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ* (Nguyễn Ngọc Thuần); *Người thầy đầu* tiên (Trin-ghi-đơ Ai-tơ-ma-tốp) hoặc *Những bức thư gửi cháu Sam* (Đa-ni-ên Cốt-li-ep); *Nóng, Phẳng, Chật* (Thô-mát L, Phrít-man).  **Câu 2**  **Gợi ý:**Truyện *Tốt-tô-chan bên cửa sổ* (Cư-rô-ya-na-gi Tê-sư-cô)  a. Đề tài: Cuốn sách đề cập đến phạm vi vai trò của gia đình, nhà trường trong việc phát triển của trẻ em  b. Bố cục và nội dung chính:   - Tác phẩm có 207 trang (tính cả phần phụ lục) được chia thành nhiều chương nhỏ, có đoạn rất ngắn.  c. - Có nhiều nhân vật: Totto – chan, Rocky, mẹ Totto – chan, thầy hiệu trưởng, …  d. “Hãy để các em phát triển tự nhiên. Đừng cản trở khát vọng của các em nhỏ. Ước mơ của các em lớn hơn mơ ước của các thầy cô nữa đấy”  e. Chắc chắn mỗi học sinh đều mơ ước được như Tốt-tô-chan may mắn vào học một trường như Tô-mô-e, với một thầy hiệu trưởng như ông Kô-ba-y-a-si. Riêng tôi chỉ mong cho nhiều giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục, các bậc cha mẹ đọc sách này, để giúp thoát khỏi khuôn nếp cũ, tự tạo ra "tư duy mới" trong việc chăm sóc dạy dỗ con em. |

**2. Hoạt động 2: Đọc cùng nhà phê bình**

**a) Mục tiêu:**

- Nhận biết được đặc điểm của văn bản nghị luận phân tích một tác phẩm văn học, chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm và nội dung chính của văn bản với mục đích của nó.

**b) Nội dung:** HS chia sẻ

**c) Sản phẩm:** Nhận thức và thái độ học tập của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **NV1: Hướng dẫn hs trả lời câu hỏi**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ:  *Câu 1:* [*Người viết tập trung bàn luận về vấn đề gì trong tác phẩm Quê nội của Võ Quảng?*](https://tailieumoi.vn/bai-viet/46710/nguoi-viet-tap-trung-ban-luan-ve-van-de-gi-trong-tac-pham-que-noi-cua-vo-quang)  [*Câu 2: Để bàn về vấn đề, người viết đã nêu những ý kiến gì về đặc điểm nội dung, nghệ thuật của tác phẩm? Em căn cứ vào đâu để xác định như vậy?*](https://tailieumoi.vn/bai-viet/46712/de-ban-ve-van-de-nguoi-viet-da-neu-nhung-y-kien-gi-ve-dac-diem-noi-dung-nghe-thuat-cua-tac-pham)  [*Câu 3: Hãy tìm những lí lẽ, bằng chứng được người viết sử dụng nhằm làm sáng tỏ ý kiến về các đặc điểm của tác phẩm Quê nội. Cách trình bày bằng chứng của người viết có điều gì đáng chú ý?*](https://tailieumoi.vn/bai-viet/46714/hay-tim-nhung-li-le-bang-chung-duoc-nguoi-viet-su-dung-nham-lam-sang-to-y-kien)  [*Câu 4: Mối quan hệ giữa mục đích viết và đặc điểm, nội dung chính của văn bản nghị luận phân tích một tác phẩm văn học được thể hiện như thế nào trong bài viết này?*](https://tailieumoi.vn/bai-viet/46717/moi-quan-he-giua-muc-dich-viet-va-dac-diem-noi-dung-chinh-cua-van-ban-nghi-luan-phan-tich-mot-tac-pham-van-hoc)  - HS tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ, trả lời  - GV quan sát, gợi mở  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS quan sát, theo dõi, suy ngẫm  - GV quan sát, hỗ trợ  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức  **NV2: Hướng dẫn hs viết kết nối với đọc**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ:  [*Tưởng tượng em là một nhà phê bình, hãy viết đoạn văn (khoảng 6 - 8 câu) nêu ý kiến của em về một tác phẩm văn học về đề tài tuổi thơ hoặc quê hương, đất nước mà em đã học.*](https://tailieumoi.vn/bai-viet/46719/tuong-tuong-em-la-mot-nha-phe-binh-hay-viet-doan-van-khoang-6-8-cau-neu-y-kien-cua-em-xplon)  - HS tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ, viết đoạn  - GV quan sát, gợi mở  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS quan sát, theo dõi, suy ngẫm  - GV quan sát, hỗ trợ  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | **2. Đọc cùng nhà phê bình**  **a. Trả lời câu hỏi**  - Vấn đề được đưa ra bàn luận: nghệ thuật và nội dung trong bài Quê nội của Võ Quảng  - Ý kiến về đặc điểm nội dung và nghệ thuật của tác phẩm  + Ý kiến của người viết về hoàn cảnh sống trong tác phẩm, căn cứ: Nội dung câu chuyện xảy ra trong những khung cảnh quê hương. Một nông thôn miền Trung, tại thôn Hòa Phước, bên con sông Thu Bồn vào những ngày rất mới mẻ - như một buổi tảng sáng - sau Cách mạng tháng Tám thành công.  + Ý kiến của người viết về thế giới nhân vật trong tác phẩm, căn cứ: “Các nhân vật là những người nông dân bình thường…, những Cục, Cù Lao, bà Kiến, ông Hai Dĩ, thầy Lê Tảo,... là những con người thật đáng yêu…”  - Xác định những từ ngữ, câu, đoạn cho thấy lí lẽ và bằng chứng  + Lí lẽ sắc bén: Mỗi tác giả có một lối, một món ghề riêng trong cách nhìn, cách nghĩ, cách viết. Tảng sáng cũng như Quê nội là những tập truyện dài gần như không có cốt truyện với nhiều tuyến và nhiều nhân vật hoạt động, Thế mà truyện âm thầm như một mùi hương gây mê, có sức hấp dẫn và quyến rũ lạ thường; Tâm hồn chúng ta… có là cục đá mới không xúc động, xao xuyến với những trang tả cảnh đồng bào…..  + Hàng loạt các dẫn chứng được tác giả lấy trong tác phẩm Quê nội, từ hoàn cảnh sống cho đến từng nhân vật, những dẫn chứng được tác giả lược thuật, tóm tắt, không trích dẫn (do các chi tiết trong văn bản gốc rất dài).  - Mối quan hệ giữa mục đích viết và đặc điểm, nội dung chính của văn bản nghị luận phân tích đánh giá một tác phẩm văn học: Những đặc điểm nghệ thuật và nội dung của tác phẩm đã được thể hiện trong việc người viết nêu ý kiến hoàn cảnh sống, về thế giới nhân vật, về người kể chuyện. Đồng thời, người viết cũng đã nhận xét chung về sức hấp dẫn của văn bản. Mục tiêu của văn bản nghị luận phân tích một tác phẩm văn học được thể hiện nhất quán trong toàn bộ bài viết  **b. Viết kết nối với đọc**  **Trả lời:**  Mỗi tác phẩm được viết nên đều là một bông hoa tỏa ngát hương theo cách riêng biệt đối với bạn đọc. Những kỉ niệm tuổi thơ đầy ắp sự hạnh phúc được nhân vật “tôi” nhớ lại vào một buổi chiều nghe thấy tiếng dế kêu đã tạo nên nét trong sáng riêng cho văn bản “Tuổi thơ tôi” của Nguyễn Nhật Ánh. Văn bản khắc họa được sự trân trọng tình yêu thiên nhiên, sinh vật của các nhân vật trong truyện đối xử với loài vật như đối với con người bằng ngôn ngữ giản dị, trong sáng phù hợp với các bạn nhỏ. Việc sử dụng ngôi kể thứ I, là dòng hồi ức nhớ lại kỉ niệm tuổi thơ của nhân vật tôi giúp bài văn trở nên chân thật, sinh động và gần gũi hơn. Từ câu chuyện trên mỗi chúng ta đều rút ra một bài học về cách ứng xử trong cuộc sống, đó là sự biết quan tâm, cảm thông, chia sẻ, thấu hiểu và bao dung nhau. |

**3. Hoạt động 3: Đọc và trải nghiệm cùng nhân vật**

**a) Mục tiêu:**

- HS thực hiện hiệu quả việc đọc sách của cá nhân, chia sẻ thông tin về việc đọc sách trong nhóm, lớp để cùng xây dựng sản phẩm trong khi đọc và sau khi đọc phù hợp theo những hướng dẫn của SHS.

**b) Nội dung:** HS chia sẻ

**c) Sản phẩm:** Nhận thức và thái độ học tập của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ: *Gv hướng dẫn hs quá trình đọc và trải nghiệm cùng nhân vật, sau đó tổ chức cho các em đóng vai người phỏng vấn và nhân vật để chia sẻ lại những thông tin đã thu hoạch*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ, trả lời  - GV quan sát, gợi mở  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS quan sát, theo dõi, suy ngẫm  - GV quan sát, hỗ trợ  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | **3. Đọc và trải nghiệm cùng nhân vật**  - Chọn một nhân vật mà em yêu thích  - Tưởng tượng em đang đối thoại với nhân vật yêu thích ấy trong một cuộc gặp gỡ  - Em hãy đặt ra những câu hỏi phỏng vấn nhân vật trong một cuộc trò chuyện (chọn cách xưng hô phù hợp). Tham khảo một số câu hỏi  + Bạn đến từ đâu?  + Vì sao bạn lại trở thành nhân vật trong tác phẩm này?  + Sở thích của bạn là gì?  + Bạn nhìn thấy mình có gì nổi bật?  + Để kể về cuộc đời của mình, bạn muốn nói điều gì nhất?  + Ai hay điều gì khiến bạn quan tâm nhất?  + Nếu sống tiếp cuộc đời không chỉ trong trang sách, điều bạn muốn làm nhất sẽ là gì?  - Em có thể đặt thêm một số câu hỏi mà cuộc đời nhân vật gợi ra cho em và tìm kiếm câu trả lời từ cuốn sách hoặc liên hệ với thực tế cuộc sống để cùng nhân vật có một cuộc trò chuyện thật bổ ích, thú vị. |

**4. Hoạt động 4: Đọc và trò chuyện cùng tác giả**

**a) Mục tiêu:**

- HS thực hiện hiệu quả việc đọc sách của cá nhân, chia sẻ thông tin về việc đọc sách trong nhóm, lớp để cùng xây dựng sản phẩm trong khi đọc và sau khi đọc phù hợp theo những hướng dẫn của SHS.

**b) Nội dung:** HS chia sẻ

**c) Sản phẩm:** Nhận thức và thái độ học tập của HS.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ:  (1) *Hs đọc cuộc “phỏng vấn” của độc giả với nhà văn Nguyễn Quang Thiều và trả lời các câu hỏi:*  *a. Mon và Mên là ai trong mối quan hệ với nhà văn - tác giả truyện ngắn Bầy chim chìa vôi?*  *b. Vì sao nhà văn khẳng định rằng “tất cả lũ trẻ làng chú đều thức để lắng nghe tiếng mưa, cùng nghĩ về bãi sông và lo cho bầy chim chìa vôi non”?*  *c. Cậu bé - người “phỏng vấn” tác giả - ngạc nhiên vì điều gì?*  *d. Ngoài Mon và Mên, ai là người có trải nghiệm và kỉ niệm sâu sắc về đêm mưa, bãi sông và bầy chim chìa vôi?*  *e. Theo em, Mon và Mên đang ở đâu? Bầy chim chìa vôi đã bay đi đâu?*  *(2) Chọn đọc một cuốn sách đang gây sự tò mò, chú ý đối với em. Trong quá trình đọc, thử hình dung em có thể đặt ra những câu hỏi nào để làm rõ hơn điều em muốn biết: cách tác giả tạo nên nhân vật hoặc những chi tiết tiêu biểu, hoàn cảnh ra đời của tác phẩm...)*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ, trả lời  - GV quan sát, gợi mở  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS quan sát, theo dõi, suy ngẫm  - GV quan sát, hỗ trợ  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | **4. Đọc và trò chuyện cùng tác giả**  **Trả lời:**  **Câu 2 (trang 109)**  a. Mon và Mên là hai nhân vật trong tác phẩm của nhà văn (được lấy nguyên tác từ chính những người bạn cùng trang lứa với tác giả).  b. Sở dĩ tác giả khẳng định việc tất cả những đứa trẻ trong làng đều thức để lắng nghe tiếng mưa và lo cho những chú chim chìa vôi là bởi vì tất cả những đứa trẻ đó đều quan tâm đến bầy chim chìa vôi nên với tâm lí của một đứa trẻ thì chúng sẽ thức để nghĩ về và lo lắng cho những chú chim mà chúng quan tâm đó.  c. Đứa trẻ phỏng vấn nhà văn đã ngạc nhiên bởi cậu bé đã nghĩ rằng nhà văn tại sao lại khồn cùng Mon và Mên ra ngoài sông để cứu những chú chim chìa vôi, nước dâng cao rất nguy hiểm, cậu bé lo lắng cho Mên và Mon sẽ gặp nguy hiểm.  d. Ngoài Mên và Mon thì nhà văn (có thể là những đứa trẻ vẫn đang ở nhà trông ngóng bầy chim chìa vôi kia) chính là người có trải nghiệm rõ nhất về đêm mưa ấy và bầy chim chìa vôi.  e. Mon và Mên là những nhân vật được tác giả tạo nên dựa trên người có thật là những người bạn tuổi thơ của tác giả, chính vì vậy, nhân vật Mon và Mên sẽ sống mãi trong trái tim bạn đọc. Còn những người bạn của tác giả thì có lẽ vẫn đang ở những nơi mà có thiên nhiên, đang ra sức bảo vệ thiên nhiên khỏi bàn tay của con người.  Những cánh chim chìa vôi cũng đã tìm được và cất cao đôi cánh của mình lên bầu trời để bay đến những miền đất hứa, đến những nơi mà dành cho chúng.  **Câu 3 (109)**  - Gợi ý: Học sinh có thể chọn cuốn sách “Cho tôi xin một vé đi tuổi thơ” của Nguyễn Nhật Ánh  - Học sinh có thể đặt câu hỏi như: Nhân vật chính của tác phẩm là ai? Tác phẩm được kể theo ngôi thứ mấy? Nội dung chính của cuốn sách là gì? Những chi tiết tiêu biểu của cuốn sách? …. |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**(Có thể giao về nhà)**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức.

**b. Nội dung:** Sử dụng kiến thức đã học để viết đoạn văn

**c. Sản phẩm học tập:** đoạn văn của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ:  *Giả sử em gửi email tới tác giả một cuốn sách mà em yêu thích, em sẽ nói điều gì với tác giả?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - Gv quan sát, lắng nghe gợi mở  - HS thực hiện nhiệm vụ;  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **-** Gv tổ chức hoạt động, gọi 4-5 hs trình bày sản phẩm  - Hs khác nhận xét, bổ sung, phản biện câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức | Hs thực |

**IV. Phụ lục**

**Tiết theo PPCT: 131,132**

**VIẾT**

**THÁCH THỨC THỨ HAI: TỪ Ý TƯỞNG TỚI SẢN PHẨM**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Tóm tắt câu chuyện theo hình thức truyện tranh, viết lại câu chuyện đã học theo hình thức thơ bốn chữ, năm chữ, kiểu bài phân tích một nhân vật văn học

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

- Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác...

**b. Năng lực đặc thù**

- Phát triển kĩ năng viết: viết về một nhân vật yêu thích.

**3. Về phẩm chất:**

- Yêu thích đọc sách và biết vận dụng những điều đã đọc vào thực tế.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- KHBD, SGK, SGV, SBT

- PHT số 1,2

- Tranh ảnh

- Máy tính, máy chiếu, bảng phụ, Bút dạ

- HS làm một bài thơ lục bát về đề tài quê hương (tối thiểu 2 dòng)

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**a. Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. Dẫn dắt vào bài mới

**b. Nội dung:** Gv nêu câu hỏi, học sinh trả lời

**c. Sản phẩm:** Câu trả lời bằng ngôn ngữ nói của HS, PHT

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ: *Em hãy kể tên 5 câu chuyện đã học mà em yêu thích nhất. Chia sẻ với bạn bè về một trong 5 câu chuyện đó*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - Gv quan sát, hỗ trợ  - HS tham gia trò chơi  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS đọc, trình bày câu trả lời  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức, đẫn dắt vào bài mới: | Hs tham gia trò chơi |

**B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**Hoạt động 1: Tóm tắt một câu chuyện theo hình thức truyện tranh**

**a. Mục tiêu:**

- Tóm tắt câu chuyện theo hình thức truyện tranh

**b. Nội dung:** Gv hướng dẫn học sinh tìm hiểu sản phẩm truyện tranh chuyển thể và vẽ tranh tóm tắt văn bản

**c. Sản phẩm học tập:**  tranh vẽ của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ:  *+ Hs tìm hiểu sản phẩm truyện tranh chuyển thể minh họa trong SGK trang 110, 111 (tóm tắt truyện ngắn Bầy chim chìa vôi của nhà văn Nguyễn Quang Thiều).*  *+ Gv tổ chức hoạt động viết và vẽ minh họa (Hs viết văn bản tóm tắt câu chuyện; Hs xây dựng sơ đồ thể hiện mối quan hệ giữa nội dung cần tóm tắt bằng lời và hình thức thể hiện trong tranh)*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS quan sát, trao đổi với bạn cùng bàn  - GV quan sát, gợi mở  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Gv tổ chức hoạt động  - HS trình bày câu trả lời, nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức:  Lưu ý: cần tham khảo các truyện tranh phù hợp với lứa tuổi và sản phẩm trong SGK để có thể tự xây dựng truyện tranh đơn giản, thú vị gắn với những chủ đề và các tác phẩm đã học, đã đọc. | **1. Tóm tắt một câu chuyện theo hình thức truyện tranh**  **Hs tự thực hành** |

**Hoạt động 2: Kể lại một câu chuyện đã đọc theo hình thức thơ bốn chữ hoặc năm chữ**

**a. Mục tiêu:**

Kể lại một câu chuyện đã đọc theo hình thức thơ bốn chữ hoặc năm chữ

**b. Nội dung:** Gv hướng dẫn học sinh tham khảo bài mẫu và kể lại câu chuyện theo hình thức thoư bốn hoặc năm chữ

**c. Sản phẩm học tập:** Bài thơ của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ:  *+ Tìm hiểu sản phẩm sáng tạo của các bạn học sinh được đưa vào minh họa cho phần này (bài tóm tắt truyện Gió lạnh đầu mùa bằng thơ năm chữ): tìm hiểu cả phần lời và phần minh họa hình ảnh.*  *+ Tóm tắt câu chuyện một cách súc tích bằng lời văn. Sau đó, phát huy sở trường, năng khiếu để chuyển thể phần tóm tắt thành bài thơ bốn chữ hoặc năm chữ.*  *(Dành thời gian chuẩn bị sản phẩm này ở nhà)*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS quan sát, suy nghĩ  - GV quan sát, gợi mở  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Gv tổ chức hoạt động  - HS trình bày sản phẩm  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | **2.** **Kể lại một câu chuyện đã đọc theo hình thức thơ bốn chữ hoặc năm chữ**  Hs thực hành |

**Hoạt động 3: Viết bài văn phân tích một nhân vật văn học yêu thích trong cuốn sách đã đọc**

**a. Mục tiêu:**

- Phát triển kĩ năng viết: viết về một nhân vật yêu thích.

**b. Nội dung:** Gv hướng dẫn học sinh viết bài phân tích về một nhân vật yêu thích

**c. Sản phẩm học tập:** Câu trả lời bằng ngôn ngữ nói của HS

**d. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **NV1: Tìm hiểu yêu cầu đối với bài văn phân tích một nhân vật văn học trong cuốn sách đã đọc**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ: ***Em hãy cho biết bài văn phân tích một nhân vật văn học trong cuốn sách đã đọc cần đáp ứng những yêu cầu nào?***  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS quan sát, trao đổi với bạn cùng bàn  - GV quan sát, gợi mở  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Gv tổ chức hoạt động  - HS trình bày câu trả lời, nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức  **NV2: Tìm hiểu yêu cầu đối với bài văn phân tích một nhân vật văn học trong cuốn sách đã đọc**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ: ***Em hãy đọc bài viết tham khảo và cho biết***  ***+ Bài viết “Hoàng tử bé: trò truyện để thấu hiểu và yêu thương” có mấy nội dung? Nêu cụ thể từng nội dung***  ***+ Bài viết phân tích nhân vật nào? Trong tác phẩm nào? Của ai?***  ***+ Nhân vật ấy được miêu tả ra sao?***  ***+ Nêu các đặc điểm của nhân vật?***  *+ Nhân vật có ý nghĩa như thế nào trong việc thể hiện chủ đề?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS quan sát, trao đổi với bạn cùng bàn  - GV quan sát, gợi mở  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Gv tổ chức hoạt động  - HS trình bày câu trả lời, nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức  **NV3: Hướng dẫn hs tìm hiểu bước trước khi viết**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ:  ***(1) Gv hướng dẫn Hs lựa chọn đề tài***  ***(2) GV hướng dẫn hs tìm ý theo hệ thống gợi ý***  *+ Nhân vật xuất hiện trong cuốn sách, tác phẩm nào?*  *+ Vì sao em yêu thích nhân vật?*  *+ Điều gì khiến em quyết định chọn phân tích nhân vật này?*  *+ Nhân vật có đặc điểm nào nổi bật? Những đặc điểm đó cho thấy điều gì về phẩm chất, giá trị của nhân vật?*  *+ Nghệ thuật xây dựng nhân vật có gì đặc sắc?*  *+ Nhân vật gợi cho em liên tưởng, suy nghĩ và rút ra bài học gì?*  *(3) Gv hướng dẫn hs lập dàn ý theo PHT số 1*   |  |  |  | | --- | --- | --- | | ***Mở bài*** | ***Nhiệm vụ*** | ***Biểu hiện trong bài viết của em*** | | *Thân bài* | *Bối cảnh và những mối quan hệ làm nổi bật nhân vật* |  | | *Những đặc điểm nổi bật của nhân vật (ngoại hình, ngôn ngữ, hành động, suy nghĩ,...)* |  | | *Nghệ thuật xây dựng nhân vật: cách sử dụng chi tiết, ngôn ngữ, biện pháp nghệ thuật,...* |  | | *Ý nghĩa của hình tượng nhân vật* |  | | *Kết bài* | *Nêu bài học, suy nghĩ, ấn tượng sâu sắc về nhân vật* |  |   *(4) Hs viết bài theo dàn ý*  *(5) GV hướng dẫn hs chỉnh sửa bài viết theo gợi ý*  *+ Tên nhân vật, tên sách, tác giả và các chi tiết liên quan có chính xác không?*  *+ Bằng chứng cho các đặc điểm của nhân vật và nghệ thuật xây dựng nhân vật trong truyện đã đủ và phù hợp chưa?*  *+ Có lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu, tổ chức đoạn văn hay không?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS quan sát, trao đổi với bạn cùng bàn  - GV quan sát, gợi mở  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - Gv tổ chức hoạt động  - HS trình bày câu trả lời, nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức | **3. Viết bài văn phân tích một nhân vật văn học yêu thích trong cuốn sách đã đọc**  **3.1. Tìm hiểu yêu cầu đối với bài văn phân tích một nhân vật văn học trong cuốn sách đã đọc**  - Giới thiệu được nhân vật trong tác phẩm văn học: lại lịch, hoàn cảnh, tình huống xuất hiện và những ấn tượng đặc biệt ban đầu (nếu có).  - Chỉ ra được đặc điểm, tính cách nhân vật qua bằng chứng cụ thể về ngoại hình, hành động, ngôn ngữ, tâm trạng của nhân vật được miêu tả trong tác phẩm.  - Nhận xét, đánh giá nghệ thuật xây dựng nhân vật của nhà văn: biện pháp nghệ thuật, cách sử dụng hoặc nhấn mạnh những chi tiết làm rõ đặc điểm nhân vật.  - Nêu được ý nghĩa của hình tượng nhân vật trong việc thể hiện chủ đề tác phẩm hoặc quan niệm đời sống của tác giả.  .  **3.2. Phân tích bài viết tham khảo**  - Tên bài viết: Hoàng tử bé: trò chuyện để thấu hiểu và yêu thương  - Giới thiệu nhân vật: Hoàng tử bé là nhân vật của nhà văn Ăng-toan đơ Xanh-tư Ê-xu-pe-ri, đã trở thành người bạn của rất nhiều bạn nhỏ.  - Nghệ thuật miêu tả nhân vật:  + Hoàng tử bé được miêu tả bằng một bức vẽ minh họa trong tác phẩm: “một cậu bé thật khác thường”  + Theo tác giả, bức vẽ không bằng một nửa sự quyến rũ của người mẫu  + Hoàng tử bé xuất hiện bất ngờ, tự nhiên bằng giọng nói nhỏ nhẹ, kì lạ  - Đặc điểm nhân vật:  + Cậu bé luôn cố gắng để trò chuyện với tất cả  + Cậu không ngừng tìm kiếm để lắng nghe, thì thầm, chia sẻ  - Ý nghĩa hình tượng nhân vật trong việc thể hiện chủ đề:  + Hoàng tử bé chính là biểu tượng cho tình yêu thương, lòng vị tha và khát khao được sẻ chia, thấu hiểu.  => Bài phân tích nhân vật văn học gồm có các nhiệm vụ  + Giới thiệu nhân vật  + Nhận xét về nghệ thuật miêu tả nhân vật  + Nêu rõ đặc điểm nhân vật dựa trên bằng chứng trong tác phẩm  + Nêu ý nghĩa của hình tượng nhân vật trong việc thể hiện chủ đề của tác phẩm  **3.3. Thực hành viết theo các bước**  **Bước 1: Trước khi viết**  **a. Lựa chọn đề tài:**  - Em cần quan tâm đến những đặc điểm nổi bật, sự độc đáo hoặc những phẩm chất tích cực của nhân vật vì cách chọn nhân vật để phân tích phản ánh quan niệm, suy nghĩ của người viết.  **b. Tìm ý**  **c. Lập dàn ý**  **Bước 2: Viết bài**  Hs viết bài ở nhà, khi viết cần chú ý:  - Vai trò của mở bài, thân bài, kết bài  - Có thể tách thân bài thành các đoạn theo các ý chính đã dự kiến  - Sử dụng các chi tiết, bằng chứng làm rõ đặc điểm nhân vật  **Bước 3: Chỉnh sửa bài viết** |

**Tiết theo PPCT: 133,134**

**NÓI VÀ NGHE**

**VỀ ĐÍCH: NGÀY HỘI VỚI SÁCH**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Trình bày, trao đổi về sách, nhân vật yêu thích...

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

- Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác...

**b. Năng lực đặc thù:**

- Phát triển kĩ năng nói và nghe: trình bày, trao đổi về sách, nhân vật yêu thích và các đề tài có liên quan.

**3. Phẩm chất:**

- Yêu thích đọc sách và biết vận dụng những điều đã đọc vào thực tế.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- KHBD, SGK, SGV, SBT

- Máy tính, máy chiếu, bảng phụ

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**

**a. Mục tiêu:** Kích hoạt kiến thức nền

**b. Nội dung:** HS lắng nghe, trả lời câu hỏi của GV

**c. Sản phẩm:** Suy nghĩ của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ:  *Hs xem lại các sản phẩm đã chuẩn bị ở các tiết trước để tiến hành “Ngày hội với sách”*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - HS suy nghĩ, trả lời  - GV quan sát, lắng nghe  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày trải nghiệm cá nhân  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Gv nhận xét, dẫn dắt vào bài: |  |

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**a. Mục tiêu:**

- Phát triển kĩ năng nói và nghe: trình bày, trao đổi về sách, nhân vật yêu thích và các đề tài có liên quan.

**b. Nội dung:** Hs sử dụng sgk, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **NV1: Hướng dẫn Hs tìm hiểu bước Trước khi nói**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ  *+ Em hãy xác định đề tài, mục đích, người nghe*  *+ GV định hướng để hs lựa chọn và xác định nội dung cần trình bày và xác định các phương tiện phi ngôn ngữ dùng để hỗ trợ*  *+ Gv đưa ra các hình thức tập luyện cho hs*  - HS thực hiện nhiệm vụ  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - Gv quan sát, gợi mở, hỗ trợ  - Hs suy nghĩ, thảo luận, bổ sung, phản biện  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét quá trình tương tác của học sinh  **NV2: Hướng dẫn Hs trình bày bài nói và sau khi nói**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ:  *+ Gv tổ chức hoạt động trình bày bài nói*  *+ Gv đưa ra một số gợi ý để hs trao đổi về bài nói*  - HS thực hiện nhiệm vụ  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - Gv quan sát, gợi mở, hỗ trợ  - Hs suy nghĩ, thảo luận, bổ sung, phản biện  **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trình bày sản phẩm thảo luận  - GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét quá trình tương tác, thảo luận nhóm của học sinh | **1. Trước khi nói**  **a. Chuẩn bị nội dung và phương tiện để trình bày**  - Lựa chọn và xác định nội dung cần trình bày  - Xác định các phương tiện phi ngôn ngữ phù hợp cần sử dụng để hỗ trợ cho bài nói về sản phẩm sáng tạo từ sách hoặc trình bày ý kiến về tác dụng, ý nghĩa của việc đọc sách  - Gợi ý các cuốn sách em có thể giới thiệu: Mắt biếc, Lời chia tay đẹp nhất thế gian, Những kẻ mộng mơ, … Từ đó thấy được tác dụng nâng đỡ tâm hồn ta, khiến ta mở mang kiến thức của những cuốn sách hay.  **b. Tập luyện**  \* Em có thể chọn hình thức tập luyện:  - Tập luyện một mình để ghi nhớ nội dung và chọn cách diễn đạt phù hợp.  - Trình bày trước các bạn trong nhóm học tập, cùng các bạn trao đổi để có thể lắng nghe góp ý nhằm điều chỉnh nội dung trình bày và diễn đạt sao cho rõ ràng, mạch lạc, có sức thu hút.  - Hãy cố gắng để việc giới thiệu sản phẩm sáng tạo từ sách hoặc những quan điểm của em về việc đọc sách trở nên thú vị, hấp dẫn, cuốn hút và để lại ấn tượng sâu sắc với người nghe.  **2. Trình bày bài nói**  - Trình bày một cách rõ ràng các nội dung đã chuẩn bị.  - Nhấn mạnh những đặc điểm nổi bật của sản phẩm sáng tạo từ sách hoặc làm rõ quan điểm của em về việc đọc sách qua lí lẽ xác đảng và bằng chứng cụ thể.  - Sử dụng các phương tiện phi ngôn ngữ phù hợp để phần trình bày hấp dẫn hơn.  **3. Sau khi nói**  \* Trao đổi về bài nói theo một số gợi ý sau   |  |  | | --- | --- | | **Người nghe** | **Người nói** | | - Nghe và ghi vắn tắt những đặc điểm  nổi bật của sản phẩm sáng tạo từ sách hoặc quan điểm về việc đọc sách để có thể trao đổi, nêu câu hỏi sau khi người nói trình bày  - Nêu ý kiến về nội dung bài nói và cách trình bày | - Nghe góp ý và phản hồi những ý kiến của người nghe về nội dung bài nói một cách phù hợp, rõ ràng, có thể bổ sung những điểm cần làm rõ thêm.  - Trao đổi lại với người nghe về cách trình bày để có thể rút kinh nghiệm và điều chỉnh một cách hiệu quả | |

**C – D. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP – VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học, vận dụng để luyện nói

**b. Nội dung:** HS dựa vào góp ý của các bạn và GV, học sinh quay video bài nói

**c. Sản phẩm học tập:** Video của học sinh

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - Gv chuyển giao nhiệm vụ  *Hs quay lại video bài nói*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - Hs thực hiện ở nhà | - Hs thực hiện ở nhà |

**IV. Phụ lục**